

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3033/TTr-STNMT ngày 06/10/2020 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Biển thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Biển thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

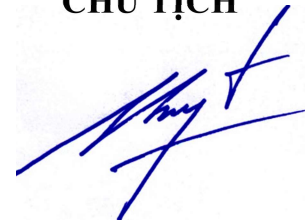
Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Website tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3, VP11.



CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Phần I: DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

TT	Tên quy trình nội bộ
I	TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh
1	Giao khu vực biển
2	Gia hạn quyết định giao khu vực biển
3	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển
4	Trả lại khu vực biển
5	Thu hồi khu vực biển
5.1	Thu hồi khu vực biển theo quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP
5.2	Thu hồi khu vực biển theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP
6	Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển
7	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển
8	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển
9	Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển
10	Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển
II	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường
1	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử
2	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu

Phần II: NỘI DUNG CỤ THỂ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC TRONG LĨNH VỰC BIỂN THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

1. Thủ tục Giao khu vực biển

- Mã số TTHC: 1.005401.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 67 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014). + Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong khu vực biển đề nghị giao của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. + Báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển ở khu vực biển đề nghị giao được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. + Bản đồ khu vực biển đề nghị giao (được lập theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014). 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3	03 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	- Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ: Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. - Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.	45 ngày	- Biên bản thẩm định hồ sơ - Văn bản xin ý kiến. - Biên bản kiểm tra thực địa - Báo cáo tổng hợp - Dự thảo tờ trình
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Trình UBND tỉnh xem xét	05 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		- Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.	07 ngày	Quyết định giao khu vực biển

Bước 6: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công.	05 ngày	Quyết định giao khu vực biển
---	-----------------------------------	-------------	--	---------	------------------------------

2. Thủ tục Gia hạn Quyết định giao khu vực biển

- Mã số TTHC: 1.004935.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 52 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: + Đơn đề nghị gia hạn quyết định giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP). + Quyết định giao khu vực biển đã được cấp. + Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền gia hạn.	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			+ Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP tính đến thời điểm đề nghị gia hạn. - Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ		
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3	03 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ: Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định) Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách	30 ngày	- Biên bản thẩm định hồ sơ - Văn bản xin ý kiến. - Biên bản kiểm tra thực địa - Báo cáo tổng hợp

			nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. - Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.		- Dự thảo tờ trình
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ra quyết định gia hạn bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	05 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		- Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.	07 ngày	Quyết định gia hạn Quyết định giao khu vực biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công.	05 ngày	Quyết định gia hạn Quyết định giao khu vực biển

3. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển

- Mã số TTHC: 1.005400.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 42 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014). + Quyết định giao khu vực biển đã được cấp. + Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> * Thay đổi tổ chức, cá nhân được phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển; * Thay đổi tên tổ chức, cá nhân được phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển; * Thay đổi quy mô, diện tích khai thác, sử 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			<p>dụng tài nguyên biển dẫn đến làm thay đổi diện tích khu vực biển được giao.</p> <p>+ Bản đồ khu vực biển trong trường hợp có sự thay đổi về ranh giới khu vực biển (được lập theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Nghị định 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014).</p> <p>+ Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định này tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ</p>		
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	<p>Cán bộ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3</p>	03 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ: Trường hợp cần thiết, gửi	20 ngày	- Biên bản thẩm định hồ sơ

hồ sơ			<p>văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.</p> <p>- Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xin ý kiến. - Biên bản kiểm tra thực địa - Báo cáo tổng hợp - Dự thảo tờ trình
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	<p>Xem xét, phê duyệt tờ trình: Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ra quyết định sửa đổi, bổ sung bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>	05 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC. 	07 ngày	Quyết định Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công. 	05 ngày	Quyết định Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển

4. Thủ tục Trả lại khu vực biển

- Mã số TTHC: 1.005399.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 52 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công</p>	<p>Chuyên viên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị trả lại khu vực biển (được lập theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014). + Quyết định giao khu vực biển đã được cấp. + Bản đồ khu vực biển thể hiện khu vực biển tiếp tục sử dụng trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển (được lập theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014). + Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP tính đến thời điểm trả lại. - Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ 	<p>0,5 ngày</p>	<p>Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p>

	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3	03 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ: Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. - Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.	30 ngày	- Biên bản thẩm định hồ sơ - Văn bản xin ý kiến. - Biên bản kiểm tra thực địa - Báo cáo tổng hợp - Dự thảo tờ trình
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt tờ trình: Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban	05 ngày	Tờ trình + Hồ sơ

			nhân dân cấp tỉnh xem xét, ra quyết định cho phép trả lại khu vực biển trong trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển hoặc bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển. Trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC. 	07 ngày	Quyết định Trả lại khu vực biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công. 	05 ngày	Quyết định Trả lại khu vực biển

5. Thủ tục Thu hồi khu vực biển

- Mã số TTHC: 1.001722.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 45 ngày làm việc

5.1. Việc thu hồi khu vực biển theo quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: Tiếp nhận kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi kết luận về việc tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển vi phạm một trong các quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP) gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Số lượng hồ sơ: 01 bộ. 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ	29 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra, thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa khi cần thiết.		- Biên bản thẩm định hồ sơ
		Lãnh đạo Chi	Trình Lãnh đạo Sở xem xét.		

		cục			- Biên bản kiểm tra thực địa - Dự thảo Tờ trình
Bước 3: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc thu hồi khu vực biển.	03 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 4: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		- Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.	07 ngày	Quyết định Thu hồi khu vực biển
Bước 5: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Gửi quyết định thu hồi cho tổ chức, cá nhân và thông báo việc thu hồi đến các cơ quan có liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công.	05 ngày	Quyết định Thu hồi khu vực biển

5.2. Việc thu hồi khu vực biển theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Tiếp nhận kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi quyết định sử dụng khu vực biển đã giao để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia) gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Số lượng hồ sơ: 01 bộ. 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ	19 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra, thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa khi cần thiết.		- Biên bản thẩm định hồ sơ
		Lãnh đạo Chi cục	Trình Lãnh đạo Sở xem xét.		- Biên bản kiểm tra thực địa

					- Dự thảo Tờ trình
Bước 3: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc thu hồi khu vực biển.	03 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 4: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		- Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.	07 ngày	Quyết định Thu hồi khu vực biển
Bước 5: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Gửi quyết định thu hồi cho tổ chức, cá nhân và thông báo việc thu hồi đến các cơ quan có liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	05 ngày	Quyết định Thu hồi khu vực biển

6. Thủ tục Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển

- Mã số TTHC: 1.005189.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 81 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhận chìm ở biển được lập theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016. + Dự án nhận chìm ở biển được lập theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016. + Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật. + Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là doanh 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			nghiệp). + Bản đồ khu vực biển đề nghị được sử dụng để nhận chìm được lập theo Mẫu số 09 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016. - Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ.		
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển.	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ.	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3	02 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	- Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ: + Hoàn thành việc thẩm định hồ sơ theo các nội dung quy định tại Điều 56 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; kết luận thẩm định phải được lập thành văn bản. + Trường hợp cần thiết gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức	60 ngày	- Biên bản thẩm định hồ sơ - Văn bản xin ý kiến - Biên bản kiểm tra thực địa

			<p>kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.</p> <p>+ Gửi văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận thẩm định trong trường hợp phải chỉnh sửa.</p> <p>- Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.</p>		<p>- Báo cáo tổng hợp</p> <p>- Dự thảo tờ trình</p>
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Trình UBND tỉnh xem xét.	07 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		<p>- Xem xét, giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.</p>	07 ngày	Quyết định Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<p>- Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.</p> <p>- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p>	03 ngày	Quyết định Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển

7. Thủ tục Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển

- Mã số TTHC: 2.000472.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 66 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển được lập theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016. + Giấy phép nhận chìm ở biển đã được cấp. + Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nhận chìm ở biển; công tác bảo vệ môi trường và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm đề nghị gia hạn. - Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ. 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển.	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ.	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3	02 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	- Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ: + Hoàn thành việc thẩm định hồ sơ theo các nội dung quy định tại Điều 56 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; kết luận thẩm định phải được lập thành văn bản. + Trường hợp cần thiết gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. + Gửi văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân	45 ngày	- Biên bản thẩm định hồ sơ - Văn bản xin ý kiến - Biên bản kiểm tra thực địa - Báo cáo tổng hợp - Dự thảo Tờ trình

			chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận thẩm định trong trường hợp phải chỉnh sửa. - Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.		
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển; trong trường hợp không ra quyết định gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển thì phải trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.	07 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		- Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.	07 ngày	Quyết định Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	03 ngày	Quyết định Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển

8. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển

- Mã số TTHC: 1.000969.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 51 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển trong đó nêu rõ lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung được lập theo Mẫu số 08 quy định tại Phụ lục của Nghị định 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016. + Giấy phép nhận chìm ở biển đã được cấp. + Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nhận chìm ở biển; công tác bảo vệ môi trường và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển. + Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển do sự thay đổi quy mô nhận chìm, ranh giới diện tích khu vực biển sử dụng để nhận chìm; cách thức nhận chìm. 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			<p>+ Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực văn bằng chứng minh việc tổ chức, cá nhân được phép nhận chìm ở biển thay đổi tên trong trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển do thay đổi tên.</p> <p>+ Bản đồ khu vực biển trong trường hợp có sự thay đổi về ranh giới, diện tích khu vực biển đề nghị nhận chìm được lập theo Mẫu số 09 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016.</p> <p>- Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ.</p>		
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển.	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ.	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	<p>Cán bộ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3</p>	02 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	<p>- Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ:</p> <p>+ Hoàn thành việc thẩm định hồ sơ theo các nội dung quy định tại Điều 56 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; kết luận thẩm định phải được lập thành văn bản.</p>	30 ngày	<p>- Biên bản thẩm định hồ sơ</p> <p>- Văn bản xin ý kiến</p>

			<ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp cần thiết gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. + Gửi văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận thẩm định trong trường hợp phải chỉnh sửa. - Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét. 		<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản kiểm tra thực địa - Báo cáo tổng hợp - Dự thảo Tờ trình
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	<p>Trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển. Trong trường hợp không ra quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển thì phải trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.</p>	07 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC. 	07 ngày	Quyết định Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	03 ngày	

9. Thủ tục Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển

- Mã số TTHC: 1.000942.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 66 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển được lập theo Mẫu số 07 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016. + Giấy phép nhận chìm ở biển đã được cấp. + Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nhận chìm ở biển; công tác bảo vệ môi trường và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm đề nghị trả lại. - Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ 	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ.	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và 	02 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu

			<p>báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3</p>		hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	<p>- Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ:</p> <p>+ Hoàn thành việc thẩm định hồ sơ theo các nội dung quy định tại Điều 56 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; kết luận thẩm định phải được lập thành văn bản.</p> <p>+ Trường hợp cần thiết gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.</p> <p>+ Gửi văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận thẩm định trong trường hợp phải chỉnh sửa.</p> <p>- Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.</p>	45 ngày	<p>- Biên bản thẩm định hồ sơ</p> <p>- Văn bản xin ý kiến</p> <p>- Biên bản kiểm tra thực địa</p> <p>- Báo cáo tổng hợp</p> <p>- Dự thảo tờ trình</p>
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	<p>Trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét cho phép trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển. Trong trường hợp không ra quyết định cho phép trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển thì</p>	07 ngày	Tờ trình + Hồ sơ

			phải trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.		
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		- Xem xét, giải quyết hồ sơ. - Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.	07 ngày	Quyết định Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công.	03 ngày	Quyết định Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển

10. Thủ tục Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển

- Mã số TTHC: 2.000444.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 36 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: + Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển, trong đó nêu rõ lý do đề nghị cấp lại được lập theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016.	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			+ Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nhận chìm ở biển; công tác bảo vệ môi trường và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm đề nghị cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển. - Số lượng hồ sơ gồm: 02 bộ		
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Chi cục Biển tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách thụ lý hồ sơ	01 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
		Chuyên viên	Cán bộ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc bị thiếu: Chi cục Biển tham mưu văn bản trả lại hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Sở phụ trách. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Tiến hành bước 3	02 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3: Thẩm định hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo và chuyên viên	- Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ: + Hoàn thành việc thẩm định hồ sơ theo các nội dung quy định tại điều 56 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; kết luận thẩm định phải được lập thành văn bản. + Trường hợp cần thiết gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm	15 ngày	- Biên bản thẩm định hồ sơ - Văn bản xin ý kiến - Biên bản kiểm tra thực địa - Báo cáo

			<p>tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.</p> <p>+ Gửi văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận thẩm định trong trường hợp phải chỉnh sửa.</p> <p>- Tổng hợp các ý kiến và trình Lãnh đạo Sở xem xét.</p>		<p>tổng hợp</p> <p>- Dự thảo Tờ trình</p>
Bước 4: Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	<p>Trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét cho phép cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển. Trong trường hợp không ra quyết định cho phép cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển thì phải trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.</p>	07 ngày	Tờ trình + Hồ sơ
Bước 5: Giải quyết hồ sơ	UBND tỉnh		<p>- Xem xét, giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Trả kết quả về Trung tâm PVHCC.</p>	07 ngày	Quyết định Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển
Bước 6: Thông báo và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<p>- Thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.</p> <p>- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p>	03 ngày	Quyết định Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử

- Mã số TTHC: 1.005181.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 40 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu từ trên trang Web gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: Yêu cầu được gửi qua mạng điện tử của cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu với các nội dung sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Tên, địa chỉ của tổ chức; họ và tên, nơi cư trú, địa chỉ, số chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu cá nhân; số fax, điện thoại, địa chỉ thư điện tử (nếu có) của tổ chức, cá nhân. + Danh mục và nội dung dữ liệu cần cung cấp. + Mục đích khai thác và sử dụng dữ liệu. + Hình thức khai thác và sử dụng dữ liệu, phương thức nhân kết quả. - Số lượng hồ sơ gồm: 01 bộ 	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân

	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách	01 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân
		Chuyên viên	Xem xét hồ sơ của tổ chức, cá nhân: + Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm gửi thông tin phản hồi đến tổ chức, cá nhân hướng dẫn bổ sung thông tin. + Trường hợp thông tin yêu cầu hợp lệ tiến hành bước 3.	03 ngày	Thông báo bổ sung thông tin (nếu thông tin yêu cầu chưa đầy đủ)
Bước 3: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	- Thực hiện việc cung cấp dữ liệu cho tổ chức, cá nhân: + Đối với dữ liệu đơn giản: Trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. + Đối với dữ liệu phức tạp, cần phải có nhiều thời gian để xem xét, tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp từ trong cơ sở dữ liệu: Trong thời hạn chậm nhất là 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. + Trường hợp nội dung yêu cầu quá phức tạp, khối lượng lớn: Trong thời hạn	35 ngày	Dữ liệu theo đề nghị

			<p>chậm nhất là 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu phải gửi thông tin thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. - Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Sở Tài nguyên và Môi trường. 		
--	--	--	--	--	--

2. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu

- Mã số TTHC: 1.000705.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: Không quá 40 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu bằng phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thành phần hồ sơ: Phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu với các nội dung sau đây: + Tên, địa chỉ của tổ chức; họ và tên, nơi cư trú, địa chỉ, số chứng minh nhân dân, thẻ 	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân

			<p>căn cước công dân hoặc hộ chiếu cá nhân; số fax, điện thoại, địa chỉ thư điện tử (nếu có) của tổ chức, cá nhân.</p> <p>+ Danh mục và nội dung dữ liệu cần cung cấp.</p> <p>+ Mục đích khai thác và sử dụng dữ liệu.</p> <p>+ Hình thức khai thác và sử dụng dữ liệu, phương thức nhân kết quả.</p> <p>- Số lượng hồ sơ gồm: 01 bộ</p>		
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Giao hồ sơ cho Chi cục Biển	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân
Bước 2: Kiểm tra hồ sơ	Chi cục Biển	Lãnh đạo Chi cục	Tiếp nhận hồ sơ và giao cho cán bộ phụ trách	01 ngày	Thông báo bổ sung thông tin (nếu thông tin yêu cầu chưa đầy đủ)
		Chuyên viên	<p>Xem xét hồ sơ của tổ chức, cá nhân:</p> <p>+ Trường hợp thông tin yêu cầu chưa đầy đủ, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm gửi thông tin phản hồi đến tổ chức, cá nhân hướng dẫn bổ sung thông tin.</p> <p>+ Trường hợp thông tin yêu cầu hợp lệ tiến hành bước 3.</p>	03 ngày	

<p>Bước 3: Thông báo và trả kết quả hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện việc cung cấp dữ liệu cho tổ chức, cá nhân: + Đối với dữ liệu đơn giản: Trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. + Đối với dữ liệu phức tạp, cần phải có nhiều thời gian để xem xét, tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp từ trong cơ sở dữ liệu: Trong thời hạn chậm nhất là 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. + Trường hợp nội dung yêu cầu quá phức tạp, khối lượng lớn: Trong thời hạn chậm nhất là 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. - Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu phải gửi thông tin thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. - Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Sở Tài nguyên và Môi trường. 	<p>35 ngày</p>	<p>Dữ liệu theo đề nghị</p>
---	--	--	--	----------------	---------------------------------